TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2020/QĐST-LĐ	*Quận 2, ngày 11 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số 65/2019/TLST-LĐ ngày 16/12/2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà BVDW , sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Số 3, đường số 36C, phường An Phú, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số 285/16, đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông VXY, sinh năm: 1976 và/hoặc bà VTTA, sinh năm: 1986 làm người đại diện theo ủy quyền(Văn bản ủy quyền số 856, quyển số 01-SCT/CK,ĐC lập ngày 19/11/2019 tại Văn phòng công chứng Phạm Quốc Tuấn, thành phố Tân An, tỉnh Long An).

Bị đơn: Công ty CP TAE.

Trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà Somerset Vista, số 628C, đường Xa lộ Hà Nội, phường An Phú, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà NTTP, sinh năm: 1983 và bà LTNL, sinh năm: 1987 làm người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số: 01-032020/GUQ ngày 02/3/2020).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà BVDW có bà VTTA làm đại diện theo ủy quyền và bị đơn Công ty CP TAE có bà NTTP và bà LTNL làm đại diện theo ủy quyền thống nhất thỏa thuận như sau:

Các bên thống nhất chấm dứt thực hiện Hợp đồng lao động theo Thư mời làm việc ký ngày 02/3/2018 ký giữa Công ty CP TAE và bà BVDW . Công ty CP TAE có trách nhiệm trả cho bà BVDW tổng cộng số tiền là 165.600.000 đồng (*Một trăm sáu mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng*) bao gồm tiền lương tháng 10 và tháng 11 năm 2019 là 110.400.000 đồng và tiền trợ cấp thôi việc là 55.200.000 đồng, thời hạn và phương thức thanh toán như sau:

- Lần 1: Ngày 15/3/2020, Công ty CP TAE thanh toán cho bà BVDW số tiền 27.600.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng*);

- Lần 2: Ngày 15/4/2020, Công ty CP TAE thanh toán cho bà BVDW số tiền 27.600.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng*);

- Lần 3: Ngày 15/5/2020, Công ty CP TAE thanh toán cho bà BVDW số tiền 27.600.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng*);

- Lần 4: Ngày 15/6/2020, Công ty CP TAE thanh toán cho bà BVDW số tiền 27.600.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng*);

- Lần 5: Ngày 15/7/2020, Công ty CP TAE thanh toán cho bà BVDW số tiền 27.600.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng*);

- Lần 6: Ngày 15/8/2020, Công ty CP TAE thanh toán cho bà BVDW số tiền còn lại 27.600.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Các bên thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp Công ty CP TAE vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thời hạn và phương thức nêu trên thì bà BVDW có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc Công ty CP TAE thanh toán một lần đối với số tiền chưa thanh toán.

Kể từ ngày bà BVDW có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty CP TAE không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nêu trên thì hàng tháng Công ty CP TAE còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không vượt quá 20%/năm của khoản tiền tính trên số tiền chậm thanh toán. Nếu các bên không có thỏa thuận thì lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí lao động sơ thẩm: Án phí lao động hòa giải thành là 2.484.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn đồng*) Công ty CP TAE chịu toàn bộ và nộp tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Hoài